

Bản án số: **92/2023/HSST**

Ngày: 05/5/2023

Về tội: “Trộm cắp tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà N.B.H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà N.T.C

Bà D.T.A

- Thư ký phiên tòa: N.H.N - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông N.P.H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 81/2023/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/HSST-QĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/HSST – QĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **N.Q.H**, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1995 tại: Phú Thọ; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Phòng X – Toà Y, Khu nhà ở Z, phường P, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng viên: Không; Con ông: N.Q.T; Con bà: N.T.L; Tiền án, tiền sự: không Nhân thân: Ngày 16/02/2016, Công an huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Phạt tiền: 1.500.000 đồng).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/5/2021; Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày **28/02/2023**; Danh chỉ bản số: **151** do Công an Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội lập ngày 28/02/2023; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty TNHH X

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng X, Tòa nhà Trụ sở Điều Hành và Trung tâm Thương Mại Y, số Z đường C, Phường M, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH Hai Thành viên trở lên; Mã số doanh nghiệp: 0315304xxx đăng ký lần đầu ngày 02/10/2018; Đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 28/02/2023.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **N.H** – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông N.Đ.V, ông M.T.Đ và bà T.P.A (Theo Giấy ủy quyền ngày 01/4/2023 của Tổng giám đốc).

(Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong Hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi, tranh luận và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/05/2021, N.Q.H đi vào cửa hàng X – Trung tâm thương mại Y (địa chỉ số Z phố P, phường T, Quận Đống Đa, Hà Nội) để mua quần áo. Sau đó, H chọn được 01 chiếc áo thun màu xanh, H mang ra thanh toán. Sau khi thanh toán xong, H cầm túi đồ đựng chiếc áo thun màu xanh và hóa đơn vừa mua rồi tiếp tục đi xem quần áo bên trong cửa hàng. Lúc này, H phát hiện một số mặt hàng quần, áo trong cửa hàng không gắn chip chống trộm nên nảy sinh ý định trộm cắp. H quan sát không thấy có nhân viên và không có người qua lại nên đã dùng tay phải lấy 01 chiếc áo sơ mi Open collar short sleeve shirt, màu xanh nhãn hiệu X; 01 chiếc áo sơ mi Open collar short sleeve shirt, màu be nhãn hiệu X; 01 chiếc áo thun Oversized crew neck short sleeve T, màu đen nhãn hiệu X; 01 chiếc quần lót Boxer (cạp vừa) nam, màu xanh nhãn hiệu X; 01 chiếc quần lót Boxer (cạp thấp) nam, màu xanh nhãn hiệu X và 01 đôi tất màu trắng nhãn hiệu X cất giấu vào túi đồ đã thanh toán lúc trước. Sau đó, H cầm túi đồ này đi ra cửa hàng, khi H vừa đi qua cửa từ thì chuông báo động kêu lên. Lúc này, anh N.V.N (sinh năm 1981; Trú tại số X, ngõ Y, phố Z, phường Z, quận Hoàng Mai, Hà Nội) là bảo vệ của cửa hàng đã yêu cầu H cho kiểm tra túi đồ. Qua kiểm tra, anh N phát hiện trong túi có 01 chiếc quần lót Boxer (cạp thấp) nam, màu xanh nhãn hiệu Uniqlo vẫn còn gắn chip chống trộm nên đã đề nghị H vào thanh toán. H cầm túi đồ đi vào trong cửa hàng, anh N đi theo và phát hiện thấy H không vào thanh toán mà bỏ lại 01 chiếc quần lót Boxer (cạp thấp) nam, màu xanh nhãn hiệu X có gắn chip rồi xách túi đồ đi rất nhanh ra ngoài. Thấy vậy, anh N và tổ bảo vệ đã yêu cầu H dừng lại để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi đồ của H có 01 chiếc áo sơ mi Open collar short sleeve shirt, màu xanh nhãn hiệu X; 01 chiếc áo sơ mi Open collar short sleeve shirt, màu be nhãn hiệu X; 01 chiếc áo thun Oversized crew neck short sleeve T, màu đen nhãn hiệu X; 01 chiếc quần lót Boxer (cạp vừa) nam, màu xanh nhãn hiệu X và 01 đôi tất màu trắng nhãn hiệu X của cửa hàng X không có hóa đơn thanh toán. Anh N và lực lượng bảo vệ đã giữ H lại báo cho Công an phường T, quận Đống Đa, Hà Nội. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 236/KL-HĐĐGTS ngày 23/11/2022 Hội đồng định giá tài sản quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đã +kết luận:

- 01 chiếc áo sơ mi Open collar short sleeve shirt, màu xanh nhãn hiệu X chưa qua sử dụng đã thu hồi được định giá là: 799.000 đồng; 01 chiếc áo sơ mi Open collar short sleeve shirt, màu be nhãn hiệu X chưa qua sử dụng đã thu hồi

được định giá là: 499.000 đồng; 01 chiếc áo thun Oversized crew neck short sleeve T, màu đen nhãn hiệu X chưa qua sử dụng đã thu hồi được định giá là: 399.000 đồng; 01 chiếc quần lót Boxer (cạp thấp) nam, màu xanh nhãn hiệu X chưa qua sử dụng đã thu hồi được định giá là: 249.000 đồng; 01 chiếc quần lót Boxer (cạp vừa) nam, màu xanh nhãn hiệu X chưa qua sử dụng đã thu hồi được định giá là: 149.000 đồng; 01 đôi tất màu trắng nhãn hiệu X chưa qua sử dụng đã thu hồi được định giá là: 79.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trên là: 2.174.000 đồng (Hai triệu, một trăm bảy mươi tư nghìn đồng).

Ngày 26/12/2022, Cơ quan điều tra đã trao trả toàn bộ số tài sản nêu trên cho Cửa hàng X – Trung tâm thương mại Y do đại diện là anh M.T.Đ (sinh năm 1997; Trú tại số X phố Y, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra, N.Q.H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKSĐĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội truy tố N.Q.H về tội “Trộm cắp tài sản”; Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật Hình sự xử phạt: N.Q.H mức án tù từ 06 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 12 đến 20 tháng. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Về dân sự: Bị hại là Công ty TNHH X do bà T.P.A là đại diện theo ủy quyền xác nhận việc Công ty đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Công ty TNHH X không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo N.Q.H nhận tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có

thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được của vụ án và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/5/2021, tại Cửa hàng X – Trung tâm thương mại Y (địa chỉ số X phố Y, phường Z, Quận Đống Đa, Hà Nội), N.Q.H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty TNHH X các tài sản sau: 01 chiếc áo sơ mi Open collar short sleeve shirt, màu xanh nhãn hiệu X; 01 chiếc áo sơ mi Open collar short sleeve shirt, màu be nhãn hiệu X; 01 chiếc áo thun Oversized crew neck short sleeve T, màu đen nhãn hiệu X; 01 chiếc quần lót Boxer (cạp thấp) nam, màu xanh nhãn hiệu X; 01 chiếc quần lót Boxer (cạp vừa) nam, màu xanh nhãn hiệu X; 01 đôi tất màu trắng nhãn hiệu X. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt nêu trên có trị giá là: 2.174.000 đồng (Hai triệu, một trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty TNHH X mà N.Q.H thực hiện nêu trên đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đống Đa thành phố Hà Nội truy tố bị cáo N.Q.H về tội danh, điều luật trên là có căn cứ, hoàn toàn đúng pháp luật.

[3]. Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì tham lam tư lợi mà bị cáo đã xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ; đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra truy tố và xét xử là cần thiết. Với hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự:

Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án. Bị cáo có 01 tiền sự (năm 2016 công an huyện Thanh Trì xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy), tiền sự này của bị cáo được xác định là đã được xóa. Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt không lớn và đã được trao trả ngay cho bị hại. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bố bị cáo là ông N.Q.T là người có công với Cách mạng, ông đã tham gia kháng chiến chống Mỹ và là Thương binh loại 4/4, bị nhiễm chất độc da cam chiến tranh 41%. Bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trước khi phạm tội bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt chính sách của địa phương nên xét thấy áp dụng cho bị cáo mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo Điều 65 Bộ Luật Hình sự, ấn định thời hạn thử thách và chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe, phòng ngừa đối với loại tội này nói chung và đối với bị cáo nói riêng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về dân sự:

Bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **N.Q.H** phạm tội: **“Trộm cắp tài sản”**.

2. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm h,i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt: Bị cáo **N.Q.H 06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **12** (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường X, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội quản lý và giáo dục trong thời gian chấp hành thời hạn thử thách. Trong trường hợp bị cáo **N.Q.H** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là Công ty TNHH X (do ông N.Đ.V, ông M.T.Đ và bà T.P.A là đại diện theo ủy quyền) đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

5. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo:

Bị cáo N.Q.H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại là Công ty TNHH X do ông N.Đ.V, ông M.T.Đ và bà T.P.A là đại diện theo ủy quyền vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội
- Công an TP Hà Nội.
- VKS ND Quận Đống Đa
- Chi Cục THA Quận Đống Đa
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự
- Lưu HS/ VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

N.B.H